From previous page

Các giả thiết chính cho nội dung trình bày ở trên:

(1) Giả thiết các thay đổi của giá trị được định giá tương lai trong phạm vi Học Khu như sau:

Fiscal Year	Projected Tax Base Growth
2022	2.00%
2023	3.00%
2024	3.00%
2025	2.00%
2026	2.00%
2027	1.00%
2028	1.00%
2029 and out	0.00%

(2) Giả thiết về tình trạng có sẵn Khoản Bảo Đảm Quỹ Học Đường Thường Trực cho mỗi đợt phát hành các nghĩa vụ nợ được đề xuất.
(3) Mức lãi suất giả định của của các nghĩa vụ nợ sẽ được phép phát hành: 3.00%.
(4) Giả thiết 3 lần phát hành trái phiếu có giá trị như nhau trong các năm 2021, 2022 và 2023.
(5) Giả thiết thời hạn 30 năm với tất cả 3 đợt phát hành trái phiếu.
(6) Nếu các giả thiết ở trên là đúng, Học Khu dự kiến sẽ không cần tăng mức thuế suất để trả nợ cho các trái phiếu được phát hành chiếu theo Kế Hoạch Đề Nghị A. Do đó, ước tính mức tăng thuế hàng năm tối đa áp dụng cho một cư gia nơi chủ sở hữu cư ngụ để hoàn trả các nghĩa vụ trả nợ này, nếu được phê chuẩn, dự kiến sẽ là $0.00. Tuy nhiên, bất kể khi nào Học Khu phát hành các nghĩa vụ nợ đều sẽ phải áp dụng và thu thêm các loại thuế bất động sản để trả tiền nợ cho các nghĩa vụ nợ đó. Do đó, Mục 45.003, Bộ Luật Giáo Dục Texas quy định phải nêu rõ câu sau đây trên lá phiếu cho tất cả các kế hoạch đề nghị trái phiếu của khu học chánh: "ĐÂY LÀ MỨC TĂNG THUẾ BẤT ĐỘNG SẢN", bất kể dự kiến tác động lên mức thuế ra sao.
(7) Giả thiết kế hoạch trả góp (i) các nghĩa vụ nợ chưa trả của Học Khu và (ii) các nghĩa vụ nợ được đề xuất trong Kế Hoạch Đề Nghị A dự kiến tiến hành 3 lần phát hành trái phiếu có giá trị như nhau trong các năm 2021, 2022 và 2023:

CURRENT EXISTING TOTAL P&I			PROP A - $591,368,568 - COMBINED - 3.00%		
Principal	Interest	Total P&I	Principal	Interest	Total P&I
$ 75,106,328	$ 83,421,424	$ 158,527,752			
60,195,631	80,990,156	141,185,787	$ 24,290,336	$ 5,549,331	$ 29,839,667
68,525,000	74,732,815	143,257,815	22,617,826	10,759,394	33,377,220
70,315,000	71,460,573	141,775,573	24,196,854	15,970,859	40,167,713
66,800,000	68,265,743	135,065,743	4,684,008	15,537,646	20,221,654
67,780,000	65,079,212	132,859,212	5,321,189	15,387,569	20,708,757
68,265,000	61,794,498	130,059,498	4,932,112	15,233,769	20,165,881
71,580,000	58,432,025	130,012,025	4,303,880	15,095,229	19,399,109
72,170,000	55,149,690	127,319,690	4,573,396	14,962,070	19,535,466
72,970,000	51,958,846	124,928,846	6,969,397	14,788,928	21,758,325
71,420,000	48,753,978	120,173,978	11,400,099	14,513,386	25,913,484
72,105,000	45,651,419	117,756,419	10,232,606	14,188,895	24,421,501
67,925,000	42,684,463	110,609,463	9,557,147	13,892,049	23,449,196
70,780,000	39,829,675	110,609,675	9,849,004	13,600,956	23,449,960
73,645,000	36,964,255	110,609,255	10,152,791	13,300,930	23,453,720
76,675,000	33,934,765	110,609,765	10,460,859	12,991,725	23,452,584
69,130,000	30,693,678	99,823,678	10,581,567	12,676,088	23,257,655
68,410,000	27,794,298	96,204,298	14,118,770	12,305,583	26,424,353
67,935,000	24,815,588	92,750,588	16,395,115	11,847,875	28,242,990
70,995,000	21,751,959	92,746,959	16,895,701	11,348,513	28,244,214
73,825,000	18,604,132	92,429,132	16,499,200	10,847,589	27,346,789
71,160,000	15,499,753	86,659,753	22,096,794	10,268,649	32,365,443
67,170,000	12,553,771	79,723,771	26,483,052	9,539,952	36,023,004
70,020,000	9,689,150	79,709,150	27,305,713	8,733,120	36,038,833
72,970,000	6,739,075	79,709,075	28,136,381	7,901,489	36,037,870
51,700,000	4,199,400	55,899,400	30,588,225	7,020,620	37,608,845
41,185,000	2,341,700	43,526,700	30,288,959	6,107,462	36,396,421
26,495,000	988,100	27,483,100	30,798,092	5,191,156	35,989,248
11,455,000	229,100	11,684,100	32,328,731	4,244,254	36,572,985
			37,579,831	3,195,625	40,775,456
			38,724,482	2,051,061	40,775,543
			30,951,824	1,005,916	31,957,740
			18,054,627	270,819	18,325,446
$ 1,888,706,959	$ 1,095,003,240	$ 2,983,710,199	$ 591,368,568	$ 330,328,509	$ 921,697,077

Các ước tính trong Tài Liệu Thông Tin dành cho Cử Tri này là (i) dựa trên một số giả thiết (trong đó bao gồm các giả thiết chính được liệt kê ở trên và các giả thiết về các điều kiện kinh tế và thị trường hiện hành vào (các) thời điểm phát hành trái phiếu) và dựa trên các dự báo của cố vấn tài chánh của Học Khu, (ii) có thể thay đổi trong phạm vi các dữ kiện thực tế, tình hình và điều kiện hiện hành vào thời điểm phát hành trái phiếu khác với các giả thiết và dự báo, (iii) được đưa ra với mục đích duy nhất là để tuân thủ các quy định của Mục 1251.052, Bộ Luật Chính Quyền Texas, chứ không phải cho bất kỳ mục đích nào khác, mà không bảo đảm rằng các dự báo đó sẽ thành hiện thực, và (iv) không có ý định (và không thể hiện rõ ràng là) sẽ tạo thành giao kèo với các cử tri hoặc giới hạn thẩm quyền của Ban Quản Trị về việc phát hành trái phiếu theo Các Kế Hoạch Đề Nghị được đệ trình trong Lệnh Yêu Cầu Tổ Chức Cuộc Bầu Cử Trái Phiếu này của Học Khu.

PHỤ LỤC C
TÀI LIỆU THÔNG TIN HƯỚNG DẪN CỬ TRI
KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ B

[ ] THUẬN
[ ] CHỐNG

BAN QUẢN TRỊ (“BAN QUẢN TRỊ”) CỦA KHU HỌC CHÁNH ĐỘC LẬP KATY (“HỌC KHU”) CÓ ĐƯỢC PHÉP PHÁT HÀNH CÁC TRÁI PHIẾU CỦA HỌC KHU, THEO MỘT HOẶC NHIỀU ĐỢT HOẶC KỲ PHÁT HÀNH, VỚI SỐ TIỀN $59,755,242 ĐỂ THIẾT KẾ, XÂY DỰNG, MUA LẠI, KHÔI PHỤC, TU BỔ, MỞ RỘNG, CẢI TIẾN, VÀ NÂNG CẤP CÁC HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ MỚI, CƠ SỞ HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ VÀ CÔNG NGHỆ GIẢNG DẠY, CÁC TRÁI PHIẾU ĐÓ SẼ ĐÁO HẠN, CHỊU LÃI SUẤT VÀ SẼ ĐƯỢC PHÁT HÀNH VÀ BÁN THEO LUẬT HIỆN HÀNH VÀO THỜI ĐIỂM PHÁT HÀNH; VÀ BAN QUẢN TRỊ CÓ ĐƯỢC PHÉP ÁP DỤNG VÀ CAM KẾT SỬ DỤNG, VÀ CHO ĐỊNH THUẾ VÀ THU CÁC LOẠI THUẾ GIÁ TRỊ TÀI SẢN HÀNG NĂM ĐỐI VỚI TẤT CẢ CÁC BẤT ĐỘNG SẢN PHẢI ĐÓNG THUẾ TRONG HỌC KHU Ở MỨC THỎA ĐÁNG, MÀ KHÔNG GIỚI HẠN VỀ MỨC THUẾ HAY SỐ TIỀN THUẾ, ĐỂ TRẢ TIỀN GỐC VÀ LÃI CỦA CÁC TRÁI PHIẾU NÀY, VÀ CHI PHÍ CỦA BẤT KỲ HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG NÀO (BAO GỒM CẢ CÁC HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG ĐÃ KÝ HOẶC ĐƯỢC PHÉP DỰ KIẾN TRƯỚC, LIÊN QUAN ĐẾN CÁC TRÁI PHIẾU NÀY), TẤT CẢ NHƯ ĐƯỢC HIẾN PHÁP VÀ LUẬT PHÁP TIỂU BANG TEXAS VÀ HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ CHO PHÉP HAY KHÔNG?

1.	Số tiền gốc của các nghĩa vụ nợ sẽ được phép phát hành là	$59,755,242
2.	Số tiền lãi ước tính của các nghĩa vụ nợ sẽ được phép phát hành là	33,378,271
3.	Số tiền gốc và lãi kết hợp ước tính cần phải trả đúng hạn và toàn bộ cho các nghĩa vụ nợ sẽ được phát hành	93,133,513
4.	Số tiền gốc của tất cả các nghĩa vụ nợ chưa trả của Học Khu*	1,888,706,959
5.	Ước tính số tiền lãi còn lại của tất cả các nghĩa vụ nợ chưa trả của Học Khu*	1,095,003,240
6.	Số tiền gốc và lãi kết hợp ước tính cần phải trả đúng hạn và toàn bộ cho tất cả các nghĩa vụ nợ chưa trả của Học Khu*	2,983,710,199
7.	Ước tính mức tăng thuế hàng năm tối đa thực tế sẽ được áp dụng đối với một cư gia nơi chủ sở hữu cư ngụ trong Học Khu có giá trị được định giá là $100,000 để hoàn trả các nghĩa vụ nợ sẽ được phép phát hành, nếu được phê chuẩn, dựa trên các giả thiết do cơ quan quản lý của Học Khu đưa ra	$0.00
8.	Các thông tin khác mà Học Khu xem xét liên quan hoặc cần thiết để giải thích các thông tin cung cấp trước đó	Tìm đọc các giải thiết chính được liệt kê dưới đây.

* Tính đến ngày thông qua Lệnh Tổ Chức Cuộc Bầu Cử Trái Phiếu này của Học Khu.

Các giả thiết chính cho nội dung trình bày ở trên:

(1) Giả thiết các thay đổi của giá trị được định giá tương lai trong phạm vi Học Khu như sau:

Fiscal Year	Projected Tax Base Growth
2022	2.00%
2023	3.00%
2024	3.00%
2025	2.00%
2026	2.00%
2027	1.00%
2028	1.00%
2029 and out	0.00%

(2) Giả thiết về tình trạng có sẵn Khoản Bảo Đảm Quỹ Học Đường Thường Trực cho mỗi đợt phát hành các nghĩa vụ nợ được đề xuất.
(3) Mức lãi suất giả định của của các nghĩa vụ nợ sẽ được phép phát hành: 3.00%.
(4) Giả thiết ba lần phát hành trái phiếu có giá trị như nhau vào ngày 1 tháng Tám, 2021, 2022 và 2023.
(5) Giả thiết thời hạn 30 năm với tất cả 3 đợt phát hành trái phiếu.
(6) Nếu các giả thiết ở trên là đúng, Học Khu dự kiến sẽ không cần tăng mức thuế suất để trả nợ cho các trái phiếu được phát hành chiếu theo Kế Hoạch Đề Nghị B. Do đó, ước tính mức tăng thuế hàng năm tối đa áp dụng cho một cư gia nơi chủ sở hữu cư ngụ để hoàn trả các nghĩa vụ trả nợ này, nếu được phê chuẩn, dự kiến sẽ là $0.00. Tuy nhiên, bất kể khi nào Học Khu phát hành các nghĩa vụ nợ đều sẽ phải áp dụng và thu thêm các loại thuế bất động sản để trả tiền nợ cho các nghĩa vụ nợ đó. Do đó, Mục 45.003, Bộ Luật Giáo Dục Texas quy định phải nêu rõ câu sau đây trên lá phiếu cho tất cả các kế hoạch đề nghị trái phiếu của khu học chánh: "ĐÂY LÀ MỨC TĂNG THUẾ BẤT ĐỘNG SẢN", bất kể dự kiến tác động lên mức thuế ra sao.
(7) Giả thiết kế hoạch trả góp (i) các nghĩa vụ nợ chưa trả của Học Khu và (ii) các nghĩa vụ nợ được đề xuất trong Kế Hoạch Đề Nghị B dự kiến tiến hành 3 lần phát hành trái phiếu có giá trị như nhau trong các năm 2021, 2022 và 2023:

CURRENT EXISTING TOTAL P&I			PROP B - $59,755,242 - COMBINED - 3.00%		
Principal	Interest	Total P&I	Principal	Interest	Total P&I
$ 75,106,328	$ 83,421,424	$ 158,527,752			
60,195,631	80,990,156	141,185,787	$ 2,454,433	$ 560,736	$ 3,015,169
68,525,000	74,732,815	143,257,815	2,285,433	1,087,190	3,372,624
70,315,000	71,460,573	141,775,573	2,444,987	1,613,786	4,058,774
66,800,000	68,265,743	135,065,743	473,298	1,570,012	2,043,311
67,780,000	65,079,212	132,859,212	537,683	1,554,847	2,092,531
68,265,000	61,794,498	130,059,498	498,370	1,539,307	2,037,677
71,580,000	58,432,025	130,012,025	434,888	1,525,308	1,960,196
72,170,000	55,149,690	127,319,690	462,122	1,511,853	1,973,975
72,970,000	51,958,846	124,928,846	704,228	1,494,357	2,198,586
71,420,000	48,753,978	120,173,978	1,151,931	1,466,515	2,618,446
72,105,000	45,651,419	117,756,419	1,033,961	1,433,727	2,467,688
67,925,000	42,684,463	110,609,463	965,708	1,403,732	2,369,440
70,780,000	39,829,675	110,609,675	995,200	1,374,318	2,369,518
73,645,000	36,964,255	110,609,255	1,025,896	1,344,002	2,369,898
76,675,000	33,934,765	110,609,765	1,057,025	1,312,758	2,369,783
69,130,000	30,693,678	99,823,678	1,069,222	1,280,864	2,350,086
68,410,000	27,794,298	96,204,298	1,426,641	1,243,426	2,670,068
67,935,000	24,815,588	92,750,588	1,656,656	1,197,177	2,853,833
70,995,000	21,751,959	92,746,959	1,707,238	1,146,718	2,853,957
73,825,000	18,604,132	92,429,132	1,667,172	1,096,102	2,763,275
71,160,000	15,499,753	86,659,753	2,232,785	1,037,603	3,270,388
67,170,000	12,553,771	79,723,771	2,675,998	963,971	3,639,969
70,020,000	9,689,150	79,709,150	2,759,125	882,444	3,641,570
72,970,000	6,739,075	79,709,075	2,843,060	798,411	3,641,472
51,700,000	4,199,400	55,899,400	3,090,807	709,403	3,800,211
41,185,000	2,341,700	43,526,700	3,060,569	617,133	3,677,702
26,495,000	988,100	27,483,100	3,112,015	524,544	3,636,559
11,455,000	229,100	11,684,100	3,266,678	428,864	3,695,542
			3,797,280	322,904	4,120,185
			3,912,942	207,251	4,120,193
			3,127,549	101,643	3,229,192
			1,824,342	27,365	1,851,707
$ 1,888,706,959	$ 1,095,003,240	$ 2,983,710,199	$ 59,755,242	$ 33,378,271	$ 93,133,513

Các ước tính trong Tài Liệu Thông Tin dành cho Cử Tri này là (i) dựa trên một số giả thiết (trong đó bao gồm các giả thiết chính được liệt kê ở trên và các giả thiết về các điều kiện kinh tế và thị trường hiện hành vào (các) thời điểm phát hành trái phiếu) và dựa trên các dự báo của cố vấn tài chánh của Học Khu, (ii) có thể thay đổi trong phạm vi các dữ kiện thực tế, tình hình và điều kiện hiện hành vào thời điểm phát hành trái phiếu khác với các giả thiết và dự báo, (iii) được đưa ra với mục đích duy nhất là để tuân thủ các quy định của Mục 1251.052, Bộ Luật Chính Quyền Texas, chứ không phải cho bất kỳ mục đích nào khác, mà không bảo đảm rằng các dự báo đó sẽ thành hiện thực, và (iv) không có ý định (và không thể hiện rõ ràng là) sẽ tạo thành giao kèo với các cử tri hoặc giới hạn thẩm quyền của Ban Quản Trị về việc phát hành trái phiếu theo Các Kế Hoạch Đề Nghị được đệ trình trong Lệnh Yêu Cầu Tổ Chức Cuộc Bầu Cử Trái Phiếu này của Học Khu.

Continued next page